BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN SỨ VIGLACERA THANH TRÌ

Năm báo cáo: 2024

Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI
- CÁC QUÝ VỊ CỔ ĐÔNG

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công Ty Cổ phần sứ Viglacera Thanh Trì
- Tên tiếng Anh: Thanh Tri Sanitary Joint Stock Company
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0100107557
- Vốn điều lệ: 63.000.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: *63.000.000.000 đồng*
- Địa chỉ: Đường Nguyễn Khoái, Phường Thanh Trì, Quận Hoàng Mai, Thành Phố Hà Nội
- Số điện thoại: 0243 8611056
- Số fax: 0243 8613147
- *Website*: http://viglacerathanhtri.vn/
- Mã cổ phiếu (nếu có): TVA
- Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Sứ Viglacera Thanh Trì ngày nay tiền thân là xưởng Gạch Thanh Trì được thành lập ngày 22/3/1961 với khoảng 100 cán bộ, công nhân viên, đến tháng 7/1964, xưởng Gạch Thanh Trì đã được nâng cấp thành Xí nghiệp Gạch Thanh Trì. Sau năm 1975 Xí nghiệp Gạch Thanh Trì được đổi tên thành Nhà máy Sành sứ xây dựng Thanh Trì, với nhiệm vụ nghiên cứu, sản xuất chủ yếu là gạch men kính và sứ vệ sinh. Với điều kiện công nghệ lúc đó, sản phẩm gạch men kính chủ yếu là kích thước nhỏ 110x110mm, sứ vệ sinh mới chỉ là các xí xổm, chậu rửa, tiểu treo đơn giản và chất lượng thấp. Năm 1993, trong điều kiện hết sức khó khăn, Nhà máy đã mạnh dạn xây dựng dự án đầu tư dây chuyền sản xuất sứ vệ sinh cao cấp với công nghệ và thiết bị tiên tiến của Italy công suất 75.000 sản phẩm/năm. Bằng nỗ lực hết mình của mỗi cán bộ, công nhân viên, sự năng động và quyết

Signature Not Verified
Ký bởi: CÔNG TY CỔ PHẦN SỨ VIGLACERA THANH TRÌ
Ký ngày: 12/2/2025 15:27:39

tâm của lãnh đạo, dây chuyền sản xuất sứ vệ sinh cao cấp đầu tiên tại Việt Nam đã đi vào hoạt động, cho ra lò những sản phẩm sứ vệ sinh cao cấp đạt tiêu chuẩn châu Âu. Cũng từ đây, Nhà máy được đổi tên thành Công ty Sứ Thanh Trì. Năm 2008 Công ty cổ phần hóa và đổi tên thành Công ty cổ phần sứ Viglacera Thanh Trì. Giấy chứng nhận ĐKKD số 0100107557 do Sở KH&ĐT Hà Nội cấp lần đầu ngày 29/04/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 07/05/2024.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh: Kinh doanh các sản phẩm sứ vệ sinh, các loại phụ kiện sứ vệ sinh và các loại vật liệu xây dựng khác.
- Địa bàn kinh doanh: Miền Bắc.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị.

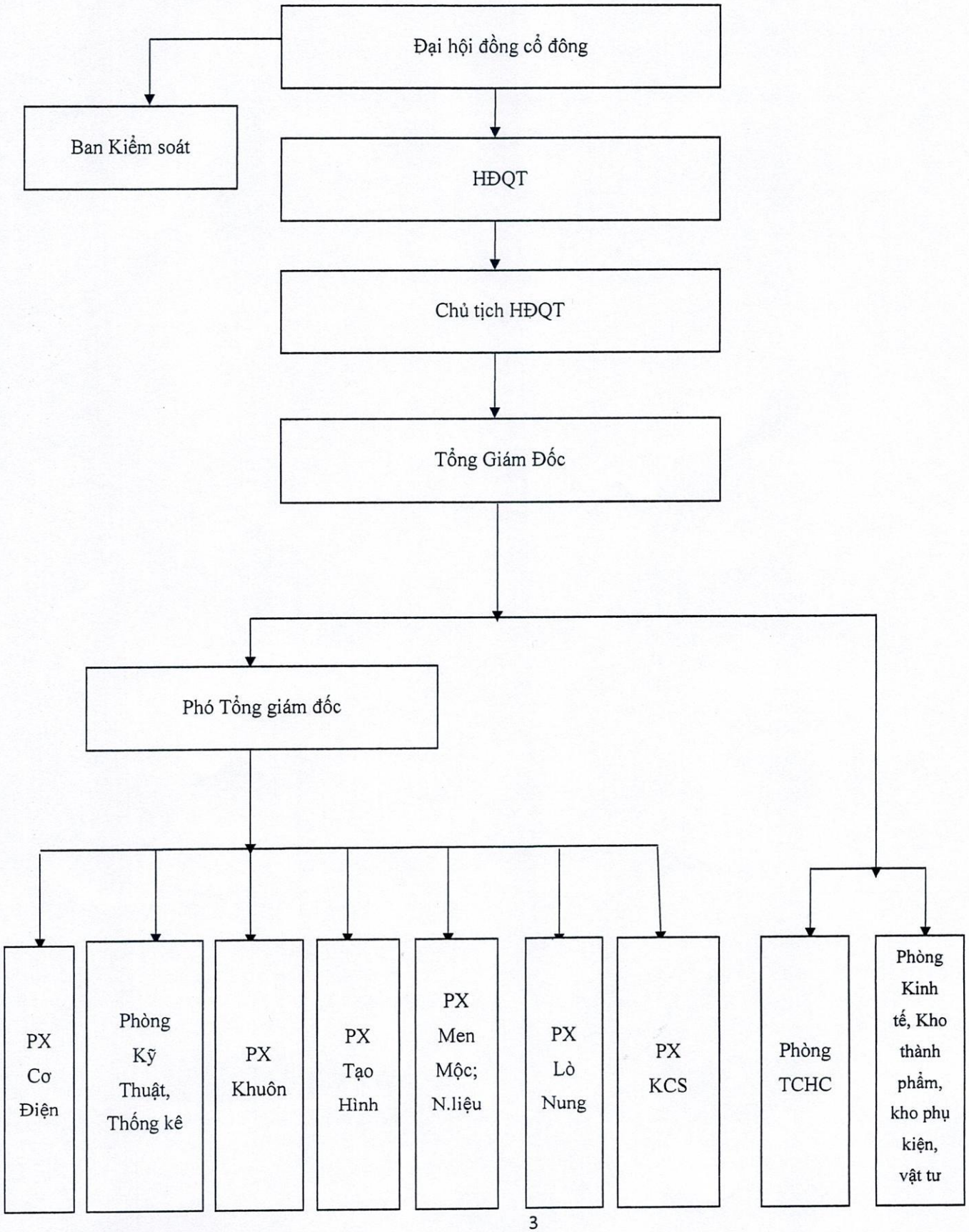

- Cơ cấu bộ máy quản lý.

- **Đại hội đồng Cổ đông**

Đại hội đồng Cổ đông là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty. Đại hội đồng Cổ đông quyết định tổ chức lại và giải thể Công ty, quyết định định hướng phát triển của Công ty, bầu, bãi nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát…

- **Hội đồng Quản trị**

Hội đồng Quản trị là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty trừ những thẩm quyền thuộc về Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông bầu ra gồm 5 thành viên:

Hội đồng Quản trị:

Ông Lê Anh Tuấn	Chủ tịch
Ông Khuất Quang Thức	Thành viên
Ông Đinh Quang Huy	Thành viên
Ông Nguyễn Mạnh Hiếu	Thành viên
Ông Nguyễn Đình Khánh	Thành viên

- **Ban kiểm soát**

Ban Kiểm soát do Đại hội đồng Cổ đông bầu ra, là tổ chức thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty. Cơ cấu Ban Kiểm soát hiện tại như sau:

Bà: Nguyễn Thị Cẩm Vân	Trưởng ban
Ông: Lê Đăng Chung	Thành viên
Ông: Nguyễn Ngọc Hồ	Thành viên

- **Ban Giám đốc**

Ban Giám đốc bao gồm Tổng Giám đốc và các Phó Tổng Giám đốc, do HĐQT quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm. Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty và là người điều hành cao nhất mọi hoạt động kinh doanh, sản xuất và công việc khác thuộc thẩm quyền của Công ty. Cơ cấu Ban Giám đốc như sau:

Ông: Khuất Quang Thức	Tổng giám đốc
Ông: Nguyễn Đình Khánh	Phó Tổng giám đốc
Bà: Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Kế toán trưởng

- **Phòng Tổ chức Hành chính:**

  Là phòng chuyên môn tham mưu cho HĐQT, TGĐ Công ty về công tác tổ chức sản xuất, quản lý và sử dụng lực lượng lao động, thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động, định mức lao động. Tham gia công tác thanh tra, bảo vệ quân sự và thi đua khen thưởng, kỷ luật toàn Công ty.

  Phòng Tổ chức Hành chính có các nhiệm vụ sau:

  - Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện công tác tổ chức bộ máy, nhân sự của Công ty;
  - Thực hiện công tác quy hoạch, bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển cán bộ;
  - Tổ chức tuyển dụng nhân sự; Quản lý, lưu trữ hồ sơ của CBCNV;
  - Lên kế hoạch và hướng dẫn thực hiện chế độ chính sách, lương, thưởng;
  - Xây dựng, kiểm tra và theo dõi việc thực hiện kế hoạch đào tạo nguồn nhân lực phù hợp với chiến lược phát triển của Công ty;
  - Công tác bảo vệ - quân sự;
  - Công tác quản trị văn phòng.

- **Phòng Kinh tế:**

  Có chức năng tham mưu cho HĐQT, TGĐ Công ty về việc triển khai thực hiện công tác tài chính kế toán, thông tin kinh tế và kế toán kinh tế theo đúng điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, đồng thời kiểm soát mọi hoạt động kinh tế tài chính của Công ty theo pháp luật. Nội dung cơ bản bao gồm:

  - Thu thập, xử lý số liệu kế toán;
  - Kiểm tra, giám sát thu chi tài chính;
  - Phân tích số liệu kế toán, và đề xuất giải pháp;
  - Triển khai thực hiện, giám sát kế hoạch tài chính;
  - Thực hiện việc quản lý vật tư, thanh lý tài sản, kiểm kê định kỳ;
  - Thực hiện việc làm báo cáo liên quan đến hoạt động sản xuất - kinh doanh của Công ty;
  - Hướng dẫn, chủ trì xây dựng các định mức kinh tế - kỹ thuật.
  - Lập kế hoạch SXKD, nhập nguyên vật liệu, hàng hóa, vật tư.
  - Bán hàng, nhập xuất kho thành phẩm, hàng hóa, vật tư, nguyên liệu.

- **Phòng kỹ thuật:**

  Phòng kỹ thuật có các nhiệm vụ sau:

  - Lập kế hoạch, hướng dẫn, chỉ đạo, tổ chức thực hiện, kiểm soát và đánh giá các quá trình của hoạt động kiểm tra chất lượng sản phẩm trong toàn Công ty, bao gồm: việc lập kế hoạch tổng thể và kế hoạch chi tiết kiểm soát chất lượng đối với từng loại sản phẩm; tổ chức kiểm soát, thống kê, đo lường, phân tích đánh giá chất lượng đối với từng loại sản phẩm;
  - Thống kê và kiểm soát đầu vào hệ thống tiêu chuẩn của từng loại sản phẩm. Kiểm soát quá trình kiểm nghiệm và hiệu chuẩn máy, thiết bị;

- Chủ trì kiểm soát, thống kê, phân tích sản phẩm không phù hợp; kịp thời chỉ đạo các đơn vị khắc phục và áp dụng các hành động phòng ngừa/cải tiến;
- Cập nhật các văn bản của hệ thống quản lý chất lượng;
- Thống kê, cập nhật các yêu cầu của khách hàng đối với sản phẩm và phối hợp với các đơn vị chỉ đạo giải quyết các vướng mắc phát sinh trong quá trình kiểm soát chất lượng sản phẩm đầu ra trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Phòng;
- Hàng năm tham gia xây dựng mục tiêu chất lượng của Công ty và tổ chức thực hiện, kiểm soát, đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu chất lượng trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ quyền hạn của Phân xưởng theo sự phân công của Tổng Giám đốc Công ty.

BỘ PHẬN SẢN XUẤT

Bộ phận sản xuất của Công ty là đơn vị trực tiếp thực hiện công tác sản xuất sản phẩm sứ vệ sinh theo chỉ tiêu kế hoạch do Công ty giao.

Bộ phận sản xuất gồm các phân xưởng sau:

- ***Phân xưởng Cơ điện***
- ***Phân xưởng Khuôn***
- ***Phân xưởng Tạo hình***
- ***Phân xưởng Men Mộc***
- ***Phân xưởng Lò nung***
- ***Phân xưởng KCS***

4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty: Tối đa hóa lợi ích cho các cổ đông.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn: Trở thành nhà sản xuất sứ vệ sinh số 1 tại Việt Nam thông qua việc đầu tư mở rộng sản xuất.

- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty: Thân thiện với môi trường, sản xuất sản phẩm tạo ra của cải vật chất cho xã hội.

5. Các rủi ro:

- Rủi ro về kinh tế: Năm 2024 thị trường tiêu thụ trong nước còn gặp nhiều khó khăn do suy thoái kinh tế và sự cạnh tranh của các sản phẩm nước ngoài tràn vào. Công ty đã linh hoạt tập trung vào các mẫu sản phẩm đáp ứng thị trường trong nước đồng thời sản xuất ra một số sản phẩm mới đáp ứng tiêu chuẩn xuất khẩu sang thị trường nước ngoài.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Đối với sản xuất

1.1. Công tác quản trị

- Thực hiện công tác quản trị đổi mới theo xu hướng phát triển của ngành sứ vệ sinh và nhu cầu thị trường. Đặt hiệu quả SXKD làm mục tiêu, cải tiến về kỹ thuật, công nghệ mới trong ngành sứ vệ sinh. Hoạt động giám sát của HĐQT được thực hiện toàn diện, sát sao, hiệu quả, đa dạng dưới nhiều hình thức, thông qua các báo cáo, thông qua các cuộc họp định kỳ; các nghị quyết của HĐQT phục vụ hoạt động giám sát và quản trị của HĐQT…Qua đó HĐQT/ thành viên HĐQT có đầy đủ thông tin nhanh chóng, kịp thời, chính xác để chỉ đạo Ban điều hành và các đơn vị chuyên môn trong tổ chức thực hiện, triển khai các công việc bám sát các nhiệm vụ mục tiêu. HĐQT định kỳ tổ chức họp đưa ra những đánh giá cũng như định hướng và giải pháp phù hợp với tình hình biến động thực tế. Đồng thời HĐQT đặt ra mục tiêu cụ thể để triển khai các công việc cho tháng, quý tiếp theo, bám sát Nghị quyết ĐHĐCĐ đã được thông qua.
- Lập các nhóm chất lượng, các nhóm công việc liên quan đến SXKD để các cá nhân, bộ phận liên quan có thông tin kịp thời nhằm triển khai, xử lý công việc được nhanh nhất.
- Lựa chọn các nhà cung cấp có năng lực, uy tín. Thực hiện nghiêm túc công tác đấu thầu chào hàng cạnh tranh. Mặc dù tình hình chung nguồn nguyên liệu đất sét, cao lanh trong nước khan hiếm, tuy nhiên công ty đã chủ động tìm các đối tác mới tích trữ nguyên liệu và nghiên cứu đưa vào sản xuất các nguồn nguyên liệu mới thay thế nguồn nguyên liệu đã cạn kiệt.
- Duy trì thường xuyên chương trình 5S, ISO 9001:2015, ISO 14001:2015, các quy trình, quy định kiểm soát chặt chẽ chất lượng sản phẩm tất cả các công đoạn, nhằm hỗ trợ cho quản lý về điều hành sản xuất tốt hơn, đồng thời tiết giảm chi phí, bảo vệ môi trường.

1.2. Công tác sản xuất:

- Thời gian sản xuất là 07 tháng từ ngày 28/05/2024 đến ngày 31/12/2024 (ngắn hơn kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thông qua là 1,5 tháng). Thời gian dừng lò từ ngày 01/01/2024 đến hết ngày 27/05/2024 (dừng dài hơn kế hoạch 1,5 tháng). Công ty đã tổ chức thực hiện dừng lò, bảo dưỡng máy móc thiết bị, đào tạo, chuẩn bị nhân lực, nguyên nhiên vật liệu để sản xuất theo đúng phương án, tiến độ đã duyệt.
- Sản lượng sản xuất được 221.121 sản phẩm bằng 105 % so với kế hoạch năm (trong đó bệt liền sản xuất được 35.503 sản phẩm bằng 83 % so với kế hoạch).
- Chất lượng sản phẩm nung lần 1 đạt 87,8 % bằng 105 % so với kế hoạch năm.
- Chủ động triển khai và thường xuyên phối hợp với Trung tâm R&D và Viện nghiên cứu phát triển Viglacera kiểm soát tất cả sản phẩm sản xuất đạt theo TCCS SVS 03(1-5)/2021.

Một số công việc đã làm được trong năm 2024:

- Sản lượng tồn kho cuối năm đạt 38.117 sản phẩm (tương đương 1 tháng sản xuất)
- Dư nợ phải thu đến 31/12/2024 còn 31,969 tỷ đồng bằng 107% kế hoạch.

- Về nhân lực: từ tháng 5/2024 đã tái cơ cấu, sắp xếp lại nhân lực, tinh gọn, nâng cao năng suất lao động, số lượng lao động bình quân năm 2024 là 240 người so với kế hoạch năm là 250 người.
- Đảm bảo chi trả tiền lương cho người lao động theo đúng Thỏa ước Lao động tập thể đã ký, với thu nhập bình quân người lao động đạt 13,371 triệu đồng/người/tháng đạt 96% kế hoạch năm và bằng 104% so với năm 2023
- Luôn thực hiện và triển khai nghiên cứu bài phối liệu mới phù hợp, giám sát chặt chẽ ở các khâu trong dây chuyền sản xuất từ nguyên liệu đầu vào, nguyên liệu nạp máy… để duy trì ổn định các thông số phù hợp giữ ổn định cho sản xuất và sản xuất có hiệu quả.
- Để chuẩn bị cho năm 2025 xuất khẩu vào thị trường Hàn Quốc công ty đã sửa đổi lại hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015, 14001:2015, các quy trình quy định kiểm soát chặt chẽ chất lượng sản phẩm tất cả các công đoạn đảm bảo phù hợp tiêu chuẩn KS của Hàn Quốc. Hoàn thành đánh giá theo tiêu chuẩn KS L 1551 của Hàn Quốc trong tháng 12/2024.
- Khâu KCS năm 2024 bảo hành 187 sản phẩm so với sản lượng sản xuất 221.331 sản phẩm chiếm tỷ lệ 0,08%.
- Về chi phí:
+ Đã rà soát, đàm phán giá nguyên vật liệu đầu vào, kiểm soát chặt chẽ quy trình sản xuất, tiết giảm các chi phí chưa cấp thiết, tiết kiệm tất cả các chi phí trong sản xuất và vận hành Công ty (điện, nước, thạch cao, vật tư công cụ dụng cụ…). Từ đó giá thành sản xuất năm 2024 là 21.415 đồng/kg sứ giảm 2,38% so KH năm (21.937 đồng/kg sứ), giảm 4,27% so với thực hiện năm 2023 (22,371 đồng/kg sứ).

1.3. Sản phẩm mới:

- Năm 2024, thực hiện kế hoạch làm khuôn mẹ 4 mẫu mới các loại bệt CC282, chậu CL370 xuất khẩu Hàn Quốc, bệt BT6 xuất khẩu Ý, bệt V825 nội địa.
- Nghiên cứu, hoàn thiện công nghệ sản xuất bệt V37V, chậu CL384 để sớm triển khai sản xuất đại trà.

2. Đối với tiêu thụ:

- Đáp ứng đủ tất cả các đơn hàng của Công ty Thương mại và cung cấp hàng theo đúng tiến độ đã thống nhất theo Kế hoạch đặt hàng từng tháng và các đơn đặt hàng bổ sung của Công ty Thương mại.
- Doanh thu tiêu thụ năm 2024 là 173,831 tỷ đồng đạt 100% so với KH năm (173,728 tỷ đồng), sản lượng tiêu thụ là 256.273 sản phẩm đạt 107% so với KH năm (240.000 sản phẩm), trong đó sản lượng tiêu thụ bệt liền là 58.119 sản phẩm đạt 101% so với KH năm (57.500 sản phẩm). Công ty đã tích cực phối hợp với Công ty Thương mại rà soát kế hoạch bán hàng từng quý, từng tháng.

3. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành: *(Danh sách, tóm tắt lý lịch và tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành của Tổng Giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và các cán bộ quản lý khác).*

Ông Lê Anh Tuấn – Chủ tịch HĐQT:

<table>
<tr><td>1</td><td>Họ và tên:</td><td>Lê Anh Tuấn</td></tr>
<tr><td>2</td><td>Giới tính:</td><td>Nam</td></tr>
<tr><td>3</td><td>Ngày tháng năm sinh:</td><td>15 tháng 07 năm 1974</td></tr>
<tr><td>4</td><td>Nơi sinh:</td><td>Xã Hà Thạch - Thị xã Phú Thọ - Tỉnh Phú Thọ</td></tr>
<tr><td>5</td><td>Quốc tịch:</td><td>Việt Nam</td></tr>
<tr><td>6</td><td>CMND số:</td><td>025074011270</td></tr>
<tr><td>7</td><td>Dân tộc:</td><td>Kinh</td></tr>
<tr><td>8</td><td>Quê quán:</td><td>Xã Hà Thạch – Thị xã Phú Thọ - Tỉnh Phú Thọ</td></tr>
<tr><td>9</td><td>Địa chỉ thường trú:</td><td>Số 5, Tổ 42, Tân Phú - Phường Âu Cơ, Thị xã Phú Thọ, Tỉnh Phú Thọ</td></tr>
<tr><td>10</td><td>Điện thoại liên hệ:</td><td>Cơ quan: 0210 3846487</td></tr>
<tr><td>11</td><td>Trình độ văn hóa:</td><td>12/12</td></tr>
<tr><td>12</td><td>Trình độ chuyên môn:</td><td>Kỹ sư công nghệ Silicat</td></tr>
<tr><td>13</td><td colspan="2">Quá trình công tác:
<table>
<tr><th>Thời gian</th><th>Chức vụ</th><th>Đơn vị công tác</th></tr>
<tr><td>09/1997 – 10/2001</td><td>Cán bộ thí nghiệm</td><td>Công ty CP Việt Trì Viglacera</td></tr>
<tr><td>2001 – 12/2005</td><td>Phó phòng</td><td>Phòng KTTN Côngty CP Việt Trì Viglacera</td></tr>
<tr><td>01/2006 - 10/2016</td><td>Trưởng phòng</td><td>Phòng KTTN Công ty CP Việt Trì Viglacera</td></tr>
<tr><td>11/2016 - 09/2017</td><td>Phó Giám đốc</td><td>Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng nhà máy Sứ Viglacera Mỹ Xuân</td></tr>
<tr><td>09/2017 - 19/12/2017</td><td>Quyền Tổng Giám đốc</td><td>Công ty CP Việt Trì Viglacera</td></tr>
<tr><td rowspan="2">19/12/2017 – 23/04/2019</td><td>Q.Tổng Giám đốc</td><td>Công ty CP Việt Trì Viglacera</td></tr>
<tr><td>Ủy viên HĐQT</td><td>Công ty CP sứ Viglacera Thanh Trì</td></tr>
<tr><td rowspan="2">23/04/2019– nay</td><td>Tổng Giám đốc, UV HĐQT</td><td>Công ty CP Việt Trì Viglacera</td></tr>
<tr><td>UVHĐQT</td><td>Công ty CP Sứ Viglacera Thanh Trì
Công ty CP Thương mại Viglacera</td></tr>
</table></td></tr>
<tr><td>14</td><td colspan="2">Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Chủ tịch HĐQT Công ty CP Sứ Viglacera Thanh Trì</td></tr>
<tr><td>15</td><td colspan="2">Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Tổng Giám đốc, UV HĐQT Công ty CP Việt Trì Viglacera; UV HĐQT Công ty CP Thương mại Viglacera</td></tr>
</table>

16	Số cổ phần sở hữu (tính đến ngày 31/12/2024): 1.752.160 cổ phần (chiếm 27,81% tổng số cổ phần đang lưu hành). • Sở hữu cá nhân: 14.400 cổ phần (chiếm 0,23% tổng số cổ phần đang lưu hành) • Đại diện Tổng công ty Viglacera-CTCP: 1.737.760 cổ phần (chiếm 27,58 % tổng số cổ phần đang lưu hành)	
17	Số cổ phần do người có liên quan nắm giữ: Không	
18	Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
19	Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
20	Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không
21	Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty:	Không

Ông Khuất Quang Thức - Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc

1	Họ và tên:	Khuất Quang Thức
2	Giới tính:	Nam
3	Ngày tháng năm sinh:	05/09/1974
4	Nơi sinh:	Xã Ấm Thượng – Huyện Hạ Hòa – Tỉnh Phú Thọ
5	Quốc tịch:	Việt Nam
6	CMND số:	025074010739
7	Dân tộc:	Kinh
8	Quê quán:	Xã Liên Phương – Huyện Hạ Hòa – Tỉnh Phú Thọ
9	Địa chỉ thường trú:	Tổ 27B Âu Cơ – Tiên Cát – Việt Trì – Phú Thọ
10	Điện thoại liên hệ:	Cơ quan: 0243.8611056
11	Trình độ văn hóa:	12/12
12	Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kinh tế
13	Quá trình công tác:	

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
9/1996 – 12/1996	Cán bộ kỹ thuật	Làm việc tại Xí nghiệp vật liệu xây dựng Việt Trì và đi thực tế tại Công ty Sứ Thanh Trì – Hà Nội
1/1997 – 6/1997	Cán bộ kỹ thuật	Giám sát xây dựng dây chuyền sứ vệ sinh tại xí nghiệp vật liệu xây dựng Việt Trì

	7/1997 – 6/1999	Phụ trách phòng Kỹ thuật – KCS	Xí nghiệp vật liệu xây dựng Việt Trì
	7/1999 – 1/2001	Phụ trách P. Kỹ thuật – BP nguyên liệu, xưởng tạo hình	Công ty Sứ Việt Trì
	2/2001 – 9/2004	Phụ trách phòng kinh doanh	Công ty Sứ Việt Trì
	10/2004 – 9/2014	Quản đốc PX KCS	Công ty CP Việt Trì Viglacera
	10/2014 – 3/2017	Phụ trách sản xuất	Công ty CP Việt Trì Viglacera
	4/2017 – 5/2018	Phó giám đốc	Công ty CP Việt Trì Viglacera
	6/2018 – 3/2020	Chủ tịch kiêm Tổng giám đốc	Công ty liên doanh Sanvig - Cuba
	4/2020 – 1/2021	Phó Tổng giám đốc	Công ty CP Việt Trì Viglacera
	2/2021 – 3/2021	Phó Tổng giám đốc	Công ty CP Sứ Viglacera Thanh Trì
	4/2021 – nay	UV HĐQT; Tổng Giám đốc	Công ty CP Sứ Viglacera Thanh Trì

14	Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Ủy viên HĐQT Công ty CP Sứ Viglacera Thanh Trì, Tổng giám đốc Công ty CP sứ Viglacera Thanh Trì.	
15	Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Ủy viên HĐQT Công ty CP Việt Trì Viglacera, Ủy viên HĐQT Công ty CP Thương Mại Viglacera	
16	Số cổ phần sở hữu (tính đến ngày 31/12/2024): 1.080.000 CP (chiếm 17,14% tổng số CP đang lưu hành) Sở hữu cá nhân : 0 Đại diện Tổng công ty Viglacera-CTCP: 1.080.000 CP (chiếm 17,14% tổng số CP đang lưu hành)	
17	Số cổ phần do người có liên quan nắm giữ: Không	
18	Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
19	Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
20	Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không
21	Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty:	Không

Ông Đinh Quang Huy - Thành viên HĐQT:

1	Họ và tên:	Đinh Quang Huy
2	Giới tính:	Nam
3	Ngày tháng năm sinh:	28/08/1943
4	Nơi sinh:	Lam Hạ , Duy Tiên, Hà Nam
5	Quốc tịch:	Việt Nam

<table>
<tr><td>6</td><td>CMND số:</td><td>035043000037</td></tr>
<tr><td>7</td><td>Dân tộc:</td><td>Kinh</td></tr>
<tr><td>8</td><td>Quê quán:</td><td>Lam Hạ , Duy Tiên, Hà Nam</td></tr>
<tr><td>9</td><td>Địa chỉ thường trú:</td><td>Số 55 Ngõ Huế, Hai Bà Trưng, Hà Nội</td></tr>
<tr><td>10</td><td>Điện thoại liên hệ:</td><td></td></tr>
<tr><td>11</td><td>Trình độ văn hóa:</td><td>10/10</td></tr>
<tr><td>12</td><td>Trình độ chuyên môn:</td><td>Kỹ sư hóa Silicat</td></tr>
<tr><td>13</td><td colspan="2">Quá trình công tác:
<table>
<tr><th>Thời gian</th><th>Chức vụ</th><th>Đơn vị công tác</th></tr>
<tr><td>Năm 1967 – 1974</td><td>Giáo viên</td><td>Trường kiến trúc Hà Tây</td></tr>
<tr><td>Năm 1975 – 1981</td><td>Phó phòng giáo vụ, Trưởng phòng giáo vụ</td><td>Trường Trung học số 4 – Bộ Xây Dựng</td></tr>
<tr><td>Năm 1982 – 1986</td><td>Phó Giám Đốc</td><td>Xí nghiệp gạch Hữu Hưng Hà Nội</td></tr>
<tr><td>Năm 1986 – 1993</td><td>Giám đốc</td><td>Xí nghiệp gạch Hữu Hưng Hà Nội</td></tr>
<tr><td>Năm 1994 – 02/1995</td><td>Giám đốc</td><td>Công ty gốm xây dựng Hữu Hưng Hà Nội</td></tr>
<tr><td>03/1995 – 05/1995</td><td>Phó Tổng giám đốc</td><td>Tổng Công ty thủy tinh và gốm xây dựng (Nay là Tổng Công ty Viglacera – CTCP)</td></tr>
<tr><td>06/1995 – 04/2005</td><td>Tổng giám đốc</td><td>Tổng Công ty thủy tinh và gốm xây dựng (Nay là Tổng Công ty Viglacera – CTCP)</td></tr>
<tr><td rowspan="2">05/2005 – nay</td><td>Chủ tịch</td><td>Hiệp hội gốm sứ xây dựng Việt Nam</td></tr>
<tr><td>UV HĐQT</td><td>Công ty CP Viglacera Thăng Long
Công ty CP Viglacera Hạ Long
Công ty CP Viglacera Tiên Sơn
Công ty CP Viglacera Hà Nội</td></tr>
</table></td></tr>
<tr><td>14</td><td colspan="2">Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Ủy viên HĐQT Công ty CP Sứ Viglacera Thanh Trì</td></tr>
<tr><td>15</td><td colspan="2">Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Chủ tịch hiệp hội gốm sứ xây dựng Việt Nam, chuyên gia cao cấp Hội đồng Nghiên cứu và phát triển Viglacera – Tổng Công ty Viglacera – CTCP, UVHĐQT Công ty CP Viglacera Thăng Long, UVHĐQT Công ty CP Viglacera Hạ Long, UVHĐQT Công ty CP Viglacera Tiên Sơn, UVHĐQT Công ty CP Viglacera Hà Nội</td></tr>
<tr><td>16</td><td colspan="2">Số cổ phần sở hữu (tính đến ngày 31/12/2024): 430.400 cổ phần (chiếm 6,83% tổng số cổ phần đang lưu hành).
• Sở hữu cá nhân: 430.400 cổ phần (chiếm 6,83% tổng số cổ phần đang lưu hành)
• Đại diện: 0 cổ phần (chiếm 0% tổng số cổ phần đang lưu hành)</td></tr>
<tr><td>17</td><td colspan="2">Số cổ phần do người có liên quan nắm giữ: không</td></tr>
</table>

18	Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
19	Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
20	Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không
21	Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty:	Không

Ông Nguyễn Mạnh Hiếu - Thành viên HĐQT

1	Họ và tên:	Nguyễn Mạnh Hiếu
2	Giới tính:	Nam
3	Ngày tháng năm sinh:	19/09/1978
4	Nơi sinh:	Xã Chí Tiên, Huyện Thanh Ba, Tỉnh Phú Thọ
5	Quốc tịch:	Việt Nam
6	CMND số:	025078000245
7	Dân tộc:	Kinh
8	Quê quán:	Xã Chí Tiên, Huyện Thanh Ba, Tỉnh Phú Thọ
9	Địa chỉ thường trú:	B24 Khu nhà ở bán đường Lương Thế Vinh, P.Trung Văn, Q.Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội
10	Điện thoại liên hệ:	
11	Trình độ văn hóa:	12/12
12	Trình độ chuyên môn:	Thạc sỹ quản trị kinh doanh
13	Quá trình công tác:	

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
2/2002 – 5/2007	NV Phòng kinh doanh	Công ty CP Viglacera Hà Nội
6/2007 - 7/2008	Phó phòng kinh doanh	Công ty CP Viglacera Hà Nội
8/2008 – 5/2011	Trưởng phòng kinh doanh	Công ty CP Viglacera Thăng Long
6/2011 – 5/2012	Phó giám đốc kinh doanh	Công ty CP Viglacera Thăng Long
6/2012 – 4/2013	Phó Tổng giám đốc	Công ty CP kinh doanh gạch ốp lát Viglacera
5/2013– 10/2020	Tổng giám đốc	Công ty CP kinh doanh gạch ốp lát Viglacera

	10/2020 - 03/2022	Chủ tịch HĐQT	Công ty CP kinh doanh gạch ốp lát Viglacera
	T4/2021 – 31/12/2024	Tổng giám đốc	Công ty CP Thương mại Viglacera
		UV Hội Đồng quản trị	Công ty CP Sứ Viglacera Thanh Trì Công ty CP Thương mại Viglacera Công ty CP Việt Trì Vigalcera
14	Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Ủy viên HĐQT;		
15	Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác (31/12/2024): Tổng giám đốc Công ty CP Thương mại Viglacera; Ủy viên HĐQT các Công ty: Công ty CP Việt Trì Vigalcera, Công ty CP Viglacera Tiên Sơn,		
16	Số cổ phần sở hữu : 0		
17	Số cổ phần do người có liên quan nắm giữ: Không		
18	Hành vi vi phạm pháp luật:	Không	
19	Các khoản nợ đối với Công ty:	Không	
20	Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không	
21	Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty:	Không	

Ông Nguyễn Đình Khánh - Thành viên HĐQT

1	Họ và tên:	Nguyễn Đình Khánh
2	Giới tính:	Nam
3	Ngày tháng năm sinh:	14/08/1981
4	Nơi sinh:	Tiên Kiên – Lâm Thao – Phú Thọ
5	Quốc tịch:	Việt Nam
6	CMND số:	025081007860
7	Dân tộc:	Kinh
8	Quê quán:	Tiên Kiên – Lâm Thao – Phú Thọ
9	Địa chỉ thường trú:	Tiên Kiên – Lâm Thao – Phú Thọ
10	Điện thoại liên hệ:	Cơ quan: 0243.8611056
11	Trình độ văn hóa:	12/12
12	Trình độ chuyên môn:	Cử nhân hóa học
13	Quá trình công tác:	

	Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
	10/2006-07/2013	Đốc Công PX Men mộc	Công ty CP Việt Trì Viglacera
	07/2013-11/2015	Phó phòng kỹ thuật thí nghiệm	Công ty CP Việt Trì Viglacera
	12/2015-12/2016	Đốc công PX tạo hình	Công ty CP Việt Trì Viglacera
	01/2017-04/2018	Đốc công PX KCS	Công ty CP Việt Trì Viglacera
	05/2018-12/2021	UV HĐQT, Chuyên gia giám sát kiêm giám đốc SX	Công ty SANVIG,S.A tại nước Cộng hòa CuBa
	12/2021-03/2022	Phó Tổng giám đốc	Công ty CP Sứ Viglacera Thanh Trì
	04/2022- nay	UV HĐQT, Phó Tổng giám đốc	Công ty CP Sứ Viglacera Thanh Trì
14	Chức vụ nắm giữ tại Công ty: UV HĐQT, Phó Tổng giám đốc		
15	Số cổ phần sở hữu (tính đến ngày 31/12/2024): 480.000 cổ phần (chiếm 7,62% tổng số cổ phần đang lưu hành). - Sở hữu cá nhân: 0 -Đại diện Tổng công ty Viglacera-CTCP: 480.000 cổ phần (chiếm 7,62% tổng số cổ phần đang lưu hành)		
16	Số cổ phần do người có liên quan nắm giữ: không		
17	Hành vi vi phạm pháp luật:	Không	
18	Các khoản nợ đối với Công ty:	Không	
19	Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không	
20	Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty:	Không	

Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh - Kế toán trưởng:

1	Họ và tên:	**Nguyễn Thị Hồng Hạnh**
2	Giới tính:	Nữ
3	Ngày tháng năm sinh:	24 tháng 11 năm 1972
4	Nơi sinh:	Hà Nội
5	Quốc tịch:	Việt Nam
6	CMND số:	001172022615
7	Dân tộc:	Kinh
8	Quê quán:	Hà Nội
9	Địa chỉ thường trú:	TT 252 Minh Khai, Phường Minh Khai, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

10	Điện thoại liên hệ:	Cơ quan: 0438611056 -217
11	Trình độ văn hóa:	12/12
12	Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Kinh tế

13 Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
08/1996 – 03/2008	Cán bộ phòng kế toán	Công ty Sứ Thanh Trì – Hà Nội
04/2008 – 06/2008	Trưởng phòng kế toán nhà máy Yên Phong;	Công ty gạch ốp lát Viglacera Hà Nội
07/2008 – 05/2010	Phó Trưởng Phòng TCKT; kiêm Trưởng phòng kế toán nhà máy Yên Phong.	Công ty gạch ốp lát Viglacera Hà Nội
06/2010 – 5/2019	Kế toán trưởng	Công ty CP Sứ Viglacera Thanh Trì
06/2019 - T11/2020	Phó phòng Kế toán	Công ty CP Thương Mại Viglacera
12/2020 - 15/04/2021	Phó Kế toán trưởng	Công ty sen vòi Viglacera – CN Tổng Công ty Viglacera - CTCP
16/04/2021 – nay	Kế toán trưởng	Công ty CP Sứ Viglacera Thanh Trì

14	Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Kế toán trưởng - Công ty CP Sứ Viglacera Thanh Trì	
15	Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không	
16	Số cổ phần sở hữu (tính đến ngày 31/12/2024): 108.648 cổ phần (chiếm 1,72% tổng số cổ phần đang lưu hành). • Sở hữu cá nhân: 108.648 cổ phần (chiếm 1,72% tổng số cổ phần đang lưu hành)	
17	Số cổ phần do người có liên quan nắm giữ: Không	
18	Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
19	Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
20	Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không
21	Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty:	Không

- Những thay đổi trong Ban điều hành:

+ Trong năm 2024 Công ty đã có thay đổi về nhân sự của Hội đồng quản trị cụ thể là:

Ông Lê Anh Tuấn — UV HĐQT được bầu làm chủ tịch HĐQT ngày 18/06/2024

Ông Nguyễn Minh Khoa — Thôi tham gia HĐQT ngày 02/08/2024

+ Trong năm 2023 Công ty không có sự thay đổi trong Ban điều hành

- Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động.

+ Công ty có 240 cán bộ, công nhân viên được thể hiện cơ cấu theo bảng sau:

Trình độ chuyên môn	Số lượng	Tỷ lệ (%)
1. Thạc sỹ	02	0,8 %
2. Đại học	32	13,2 %
3. Cao Đẳng	33	13,6 %
4. Trung cấp	03	1,2 %
5. Lao động phổ thông	170	71,1 %
TỔNG CỘNG	**240**	**100%**

+ Chính sách đối với người lao động

- Về chế độ tiền lương, tiền thưởng: Công ty thực hiện quy chế trả lương theo đúng quy định của Tổng công ty Viglacera- CTCP, các chế độ phụ cấp theo lương, chế độ ốm đau, thai sản được thực hiện nghiêm túc, khuyến khích thưởng cho tập thể, cá nhân thông qua cơ chế khoán, phát động thi đua sáng kiến cải tiến kỹ thuật.
- Về quy chế dân chủ: trong những năm qua, Công ty đã xây dựng và thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở. Hàng năm tổ chức Hội nghị người lao động, hàng quý tổ chức đối thoại người lao động từ đó có kế hoạch cho các cá nhân và bộ phận giải quyết mọi thắc mắc, đề xuất đúng của người lao động.
- Về công tác đào tạo: Nguồn nhân lực được lãnh đạo Công ty quan tâm và triển khai một cách liên tục và thường xuyên ở mọi chức danh công việc. Công ty dã cử các cán bộ quản lý và các nhân viên phòng ban có liên quan tham dự các, hội thảo của Ủy ban chứng khoán nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội; Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán VN; Tham gia các khóa đào tạo của Tổng Công ty Viglacera – CTCP như: chương trình phổ biến về hệ thống tế toán quốc tế; Đồng thời phối hợp với Trường Cao Đẳng Viglacera tổ chức khóa học về công nghệ, sản xuất.
- Về công tác bảo hộ lao động cấp phát bảo hộ lao động cho công nhân theo đặc tính công việc của từng công đoạn theo đúng kỳ hạn.
- Ngoài ra công ty còn chăm lo về đời sống cho CBCNV như: chú trọng bữa ăn ca, bồi dưỡng độc hại để nâng cao sức khỏe, đời sống cho người lao động, có chế độ tham quan, nghỉ mát; tặng quà cho các cháu thiếu nhi nhân ngày 01/06, ngày tết trung thu, các cháu có thành tích

xuất sắc trọng học tập; tổ chức hoạt động giao lưu gặp gỡ, đi thăm quan nhân ngày Quốc tế phụ nữ 8/3, ngày thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam 20/10,...Chung tay với chính quyền địa phương hoạt động xã hội vì cộng đồng.

3. Tình hình đầu tư:

- Trong năm 2024 Công ty đã đầu tư các hạng mục phục vụ sản xuất cụ thể như sau:
- Hoàn thành đầu tư 3 băng bệt liền, bệt rời để nâng cao năng lực đổ rót với giá trị là 1,044 tỷ đồng.
- Hoàn thành hạng mục đầu tư Cánh quạt Q2 cho lò nung Tunnel (chuyển tiếp của năm 2023 sang) với giá trị là 448 triệu đồng

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024
Tổng giá trị tài sản	170,388,517,714	137.789.986.073
Doanh thu thuần	162,554,540,357	173.831.241.419
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(659,300,665)	(1.586.139.117)
Lợi nhuận khác	804,789,034	594.983.377
Lợi nhuận trước thuế	145,488,369	(991.155.740)
Lợi nhuận sau thuế	76,905,044	(1.630.909.154)

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	1,70	2,19	
+ Hệ số thanh toán nhanh: (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	0,99	1,57	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,46	0,35	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,85	0,53	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	2,88	3,98	
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,95	1,26	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,00047	- 0,00938	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,00084	- 0,01813	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,00045	- 0,01184	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần: Số lượng cổ phần đang lưu hành: 6.300.000 cổ phần

- Loại cổ phần đang lưu hành: cổ phần phổ thông
- Số lượng cổ phần tự do chuyển nhượng: 6.300.000 cổ phần

b) Cơ cấu cổ đông: (tính đến 09/07/2024 theo danh sách do VSDC cung cấp)

- Số lượng cổ đông tổ chức: 2 tổ chức nắm giữ 3.807.760 cổ phần, chiếm 60,44%
- Số lượng cổ đông cá nhân: 342 cá nhân nắm giữ 2.492.240 cổ phần, chiếm 39,56%
- Số lượng cổ đông trong nước: 343 cổ đông trong nước nắm giữ 6.299.970 cổ phần, chiếm 99,9995 %
- Số lượng cổ đông nước ngoài: 1 cổ đông nước ngoài nắm giữ 30 cổ phần, chiếm 0,0005%
- Số lượng cổ đông Nhà nước: 01 cổ đông Nhà nước nắm giữ 3.777.760 cổ phần chiếm 59,96 %
- Số lượng cổ đông khác: 343 cổ đông khác nắm giữ 2.522.240 cổ phần chiếm 40,04%

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Trong năm 2024 Công ty không có sự thay đổi về vốn đầu tư của chủ sở hữu

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

e) Các chứng khoán khác: Không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

Trong năm công ty thường xuyên bảo dưỡng hệ thống xử lý nước thải và định kỳ làm quan trắc môi trường xung quanh nhằm tránh ô nhiễm môi trường.

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu

Nguyên vật liệu chính phục vụ sản xuất sứ vệ sinh chủ yếu là Cao lanh, đất sét, Feldspar, men, màu và các chất phụ gia khác. Công ty luôn kiểm soát chất lượng nguyên liệu đầu vào, đảm bảo dự trữ nguồn nguyên liệu ổn định tối thiểu 3 tháng sản xuất.

6.2. Tiêu thụ năng lượng

Nhiên liệu chủ yếu dùng trong sản xuất là khí GAS

6.3. Tiêu thụ nước

Công ty sử dụng nước sạch do Công ty nước sạch Hà Nội – Chi nhánh Hoàng Mai cung cấp đạt tiêu chuẩn quy định.

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động

a) *Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động*

- Công ty có 240 cán bộ, công nhân viên
- Thu nhập bình quân trong năm của lao động: 13,371 triệu đồng/người/tháng

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động

- Khám sức khoẻ định kỳ cho cán bộ, công nhân viên 1 lần/năm
- Cấp phát bảo hộ lao động theo đặc thù công việc của từng công đoạn sản xuất
- Đào tạo, hướng dẫn về công tác ATLĐ, PCCN, phòng chống lụt bão, phòng chống dịch bệnh
- Cải tạo khu văn phòng, nhà xưởng tạo môi trường trong sạch giảm thiểu bụi trong không khí
- Chế độ phụ cấp hỗ trợ thêm cho người lao động: xăng xe, thâm niên công tác, điện thoại, hỗ trợ thêm cho công nhân làm ca 1 bữa ăn trưa, bữa ăn đêm cho công nhân làm ca 3

c) Hoạt động đào tạo người lao động

- Đào tạo cán bộ: Công ty đã cử cán bộ đi học các lớp ngắn hạn, dài hạn về hệ thống kế toán quốc tế, văn hóa doanh nghiệp, kỹ thuật, huấn luyện an toàn vệ sinh lao động, phòng cháy chữa cháy, quản lý năng lượng,....
- Đã thành lập các nhóm tuyển dụng và đào tạo công nhân

6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Công ty luôn chú trọng các hoạt động phát triển cộng đồng như:

- Ủng hộ chính quyền địa phương tân trang, tu sửa cảnh quan trên địa bàn phường.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2024 vừa qua dù gặp rất nhiều khó khăn, thách thức về thị trường và công tác tiêu thụ sản phẩm, dưới sự chỉ đạo của Tổng công ty Viglacera - CTCP, sự phối hợp của Công ty CP Thương mại Viglacera và các đơn vị trong Ban Sứ vệ sinh, sự điều hành quyết liệt của Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty và sự đoàn kết, quyết tâm, nỗ lực của tập thể cán bộ công nhân viên, Công ty CP Sứ Viglacera Thanh Trì đã chủ động linh hoạt triển khai các giải pháp đồng bộ vượt qua khó khăn, hoàn thành kế hoạch đề ra.

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chính năm 2024

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	TH năm 2023	Năm 2024		% TH 2024/TH 2023	% TH 2024/KH 2024
				Kế hoạch	Thực hiện		
I	**CÁC CHỈ TIÊU CHÍNH**						
1	**Lợi nhuận trước thuế**	**Tr.đ**	**145**	**-3.683**	**-991**		
2	**Doanh thu**	**Tr.đ**	**162.555**	**173.728**	**173.831**	**107%**	**100%**
3	**Giá trị SXKD (Giá HH)**	**Tr.đ**	**166.953**	**148.520**	**143.399**	**86%**	**97%**
4	**Khấu hao TSCĐ**	**Tr.đ**	**4.973**	**4.821**	**4.770**	**96%**	**99%**
5	**Lao động và thu nhập**						
+	Lao động bình quân	Người	272	250	240	88%	96%
+	Thu nhập bình quân	1.000đ	12.879	13.949	13.371	104%	96%
6	**Dư nợ và TP tồn kho**						
+	Phải thu KH (TK 131)	Tr.đ	36.857	30.000	31.969	87%	107%
+	Giá trị TP tồn kho VLXD	Tr.đ	39.537	21.255	13.948	35%	66%
II	**CÁC CHỈ TIÊU KHÁC**						
1	**Đầu tư XDCB**	**Tr.đ**	**2.304**	**1.470**	**1.492**	**65%**	**101%**
2	**Nộp NSNN**	**Tr.đ**	**8.002**	**7.087**	**9.887**	**124%**	**140%**

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	TH năm 2023	Năm 2024		% TH 2024/TH 2023	% TH 2024/KH 2024
				Kế hoạch	Thực hiện		
3	**Sản lượng sản xuất**	**Sp**	**246.631**	**210.000**	**221.121**	**90%**	**105%**
	Trong đó Bộ bệt	Sp	54.104	43.000	35.503	66%	83%
4	**Sản lượng tiêu thụ**	**Sp**	**277.575**	**240.000**	**256.273**	**92%**	**107%**
	Trong đó Bộ bệt	Sp	43.460	57.500	58.119	134%	101%
5	**Sản lượng tồn kho**	**Sp**	**73.844**	**43.883**	**38.117**	**52%**	**87%**
	Trong đó Bộ bệt	*Sp*	*30.004*	*15.612*	*7.062*	*24%*	*45%*

- Năm 2024 lợi nhuận trước thuế của Công ty lỗ 991 triệu đồng so với kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thông qua là lợi nhuận trước thuế lỗ 3,683 tỷ đồng.

Theo kế hoạch xây dựng đầu năm: Công ty dừng sản xuất từ 01/01 đến 15/04: là 3,5 tháng. Do lượng hàng tồn kho đến thời điểm 15/04 là 47.688 sản phẩm tương đương gần 02 tháng sản xuất, vì vậy đến ngày 28/05 Công ty mới sản xuất trở lại. Chi phí dừng sản xuất 5 tháng đầu năm 2024 là 14,078 tỷ đồng/KH 9,405 tỷ đồng, TH tăng so với KH là 4.673 tỷ đồng.

- Khấu hao cơ bản: Năm 2024 Công ty đã thực hiện trích khấu hao TSCĐ đúng và đủ theo quy định của nhà nước đạt 99% kế hoạch.

- Đảm bảo chi trả tiền lương cho người lao động theo đúng Thỏa ước Lao động tập thể đã ký, với thu nhập bình quân người lao động đạt 13,371 triệu đồng/người/tháng đạt 96% kế hoạch năm (do công ty dừng sản xuất thêm 1,5 tháng so với kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thông qua), và bằng 104% so với năm 2023.

+ Tồn kho và dư nợ phải thu

- Dư nợ phải thu đến 31/12/2024 còn 31,969 tỷ đồng bằng 107% kế hoạch, trong đó nợ phải thu khó đòi là 15,818 tỷ đồng và đã được trích lập xong từ những năm trước.

- Tồn kho sản phẩm đến 31/12/2024 là 38.117 sản phẩm bằng 87% kế hoạch năm, tương đương giá trị tồn 13,948 tỷ đồng bằng 66% kế hoạch năm.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Năm 2024 tổng tài sản giảm 19,1% tương ứng 32,6 tỷ đồng so với năm 2023. Tài sản ngắn hạn giảm 29,3 tỷ đồng so với năm 2023.

b) Tình hình nợ phải trả

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024
Nợ ngắn hạn (1)	75.439.578.843	45.170.380.629
- Phải trả cho người bán	17.004.878.838	14.106.260.908
- Người mua trả tiền trước	45.083.903	45.083.903
- Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	780.015.635	942.767.560
- Phải trả cho công nhân viên	5.819.567.396	8.347.959.551
- Chi phí phải trả	1.083.197.675	1.137.859.584
- Các khoản phải trả khác	1.060.803.303	825.788.988
- Vay và nợ thuê TC ngắn hạn	48.512.868.890	18.857.591.888
- Dự phòng phải trả ngắn hạn		
- Quỹ khen thưởng Phúc Lợi	1.133.163.203	907.068.247
Nợ dài hạn (2)	2.997.794.365	2.640.094.839

(Nguồn: Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2024)

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Công ty thực hiện cơ cấu lại nhân sự, sắp xếp định biên lao động theo hướng tinh gọn bộ máy quản lý, nâng cao hiệu quả quản lý và năng suất lao động

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Trở thành doanh nghiệp sản xuất sứ vệ sinh số 1 Việt Nam

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán

Không có

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

Hàng năm Công ty tiến hành quan trắc, đo kiểm môi trường lao động, các chỉ số về môi trường tốt trong giới hạn cho phép.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội

- Thực hiện công tác quản trị đổi mới theo xu hướng phát triển của ngành sứ vệ sinh và nhu cầu thị trường. Đặt hiệu quả sản xuất kinh doanh làm mục tiêu, chuyển dịch cơ cấu sản phẩm theo chiều hướng tăng sản phẩm giá trị cao làm giải pháp: Nâng cao chất lượng sản phẩm để đảm bảo uy tín thương hiệu và chiếm lĩnh thị phần.
- Thực hiện công tác khoán quản chặt chẽ tại các công đoạn sản xuất, đảm bảo nguyên nhiên liệu vật tư được sử dụng đúng mục đích, không thất thoát lãng phí.
- Duy trì dự trữ nguyên liệu dẻo có chất lượng (Cao lanh, đất sét) đủ cho 1 năm sản xuất đã đóng góp một phần quan trọng cho sản xuất ổn định, sản xuất được các sản phẩm khó, tỷ lệ thu hồi qua các công đoạn được nâng cao.

- Lựa chọn các nhà cung cấp có năng lực, uy tín. Thực hiện nghiêm túc công tác đấu thầu chào hàng cạnh tranh nên nguồn cung ứng năm 2024 cho Công ty được ổn định, giá tốt cho từng thời điểm có biến động.
- Áp dụng quy trình quản trị rủi ro trong công tác quản lý kho thành phẩm, vật tư của Công ty. Các sản phẩm, vật tư được sắp xếp đồng bộ, thuận tiện dễ thấy, dễ lấy đảm bảo không bị hư hỏng, thất thoát trong quá trình lưu kho và phục vụ tốt cho công tác sản xuất và bán hàng.
- Duy trì thường xuyên chương trình 5S, ISO 14001:2015 để bảo vệ môi trường và nhằm hỗ trợ cho quản lý về điều hành sản xuất tốt hơn.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Được sự chỉ đạo và định hướng kế hoạch sản xuất kinh doanh theo tháng, quý, năm nên Ban giám đốc đã luôn cố gắng hoàn thành tốt kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao. Kịp thời ứng phó với tình hình biến động của nền kinh tế ảnh hưởng đến hoạt động SXKD và thị trường tiêu thụ.

Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Tăng trưởng bền vững, phát huy các dây chuyền hiện có và cải tiến bổ sung các băng bệt liền chất lượng cao.
- Đào tạo và tăng năng suất lao động so với năm trước
- Xây dựng chuỗi cung ứng chất lượng
- Xây dựng văn hóa doanh nghiệp vững mạnh
- Đưa chất lượng sản phẩm và mẫu mã vượt các đối thủ cạnh tranh , tiên phong môi trường SX công nghệ xanh.
- Phát triển sản xuất kinh doanh cùng đảm bảo an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, phòng chống lụt bão, dịch bệnh...

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Họ tên	Chức vụ
Ông Nguyễn Minh Khoa	Chủ tịch – miễn nhiệm ngày 02/08/2024
Ông Lê Anh Tuấn	Chủ tịch
Ông Khuất Quang Thức	Thành viên
Ông Đinh Quang Huy	Thành viên
Ông Nguyễn Mạnh Hiếu	Thành viên
Ông Nguyên Đình Khánh	Thành viên

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2024 đến nay HĐQT đã có các cuộc họp thường kỳ cũng như bất thường để đưa ra những đánh giá bám sát tình hình thực tế của Công ty và có những phương hướng, mục tiêu phát triển cho giai đoạn tiếp theo.

- Vào ngày đầu của mỗi tháng, mỗi quý HĐQT Công ty cùng Ban kiểm soát và Ban giám đốc điều hành tổ chức họp kiểm điểm đánh giá những việc đã làm được, việc chưa làm được của tháng trước và giao kế hoạch SXKD tháng kế tiếp.
- Ngày 27/03/2024 đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 thành công tốt đẹp.
- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông bất thường theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.
- Phiên họp hàng quý đánh giá hoạt động SXKD từng quý và kế hoạch cho các tháng, quý tiếp theo
- Phiên họp về việc chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông.
- Phiên họp về vay vốn ngân hàng.
- Phiên họp về việc khởi động lò nung Tunnel
- Phiên họp về thay công tác nhân sự HĐQT
- Phiên họp về tiến độ dự án và các công việc.
- Phiên họp về trích lập dự phòng hàng tồn kho năm 2024

d) Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Không có tiểu ban.

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Họ tên	Chức vụ
Bà Nguyễn Thị Cẩm Vân	Trưởng Ban Kiểm Soát
Ông Lê Đăng Chung	Thành viên Ban kiểm soát
Ông Nguyễn Ngọc Hồ	Thành viên Ban kiểm soát

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Giám sát việc triển khai và thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2024 và các Nghị quyết, quyết định của HĐQT.
- Giám sát việc thực hiện Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị Công ty.
- Giám sát việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty.
- Giám sát việc ghi sổ sách chứng từ kế toán trong Công ty, xem xét các chỉ số tài chính.
- Giám sát việc quản lý tài sản, kiểm kê tài sản.
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

- Tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, đóng góp ý kiến và đưa ra quan điểm độc lập về dữ liệu hoạt động SXKD (so sánh với các chỉ tiêu ĐHĐCĐ thông qua) nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Thực hiện chi trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 số 01/TVA-NQĐHĐCĐ ngày 27/03/2024.

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: không có

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: không có

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Công ty luôn chấp hành nghiêm túc các quy định của pháp luật và quy định, quy chế nội bộ của đơn vị (Quy chế tài chính, quy chế lương, quy chế công bố thông tin….)

VI. Báo cáo tài chính

1.Ý kiến kiểm toán: Văn bản đính kèm

Số: 220125.004/BCTC.KT5

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: Toàn văn báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2024 của Công ty Cổ phần Sứ Viglacera Thanh Trì được công bố tại website: http://viglacerathanhtri.vn/

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

CÔNG TY CỔ PHẦN SỨ VIGLACERA THANH TRÌ

TỔNG GIÁM ĐỐC

Khuất Quang Thức

Số: 220125.004/BCTC.KT5

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Quý Cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Sứ Viglacera Thanh Trì

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Sứ Viglacera Thanh Trì ("Công ty") được lập ngày 22 tháng 01 năm 2025, từ trang 05 đến trang 37, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Sứ Viglacera Thanh Trì chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Sứ Viglacera Thanh Trì tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC

TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HÃNG KIỂM TOÁN AASC

Phạm Anh Tuấn
Phó Tổng Giám đốc
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số: 0777-2023-002-1

Hoàng Thúy Nga
Kiểm toán viên
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số: 0762-2023-002-1

Hà Nội, ngày 22 tháng 01 năm 2025